

**BẢNG TỔNG HỢP Ý KIẾN GÓP Ý DỰ THẢO ĐỀ CƯƠNG
LUẬT PHÒNG, CHỐNG BẠO LỰC GIA ĐÌNH**

Tổng số cơ quan, đơn vị gửi xin ý kiến: 170 (danh sách kèm theo)

Số cơ quan, đơn vị có ý kiến góp ý 79 (danh sách kèm theo)

Số cơ quan, đơn vị nhất trí với dự thảo không có ý kiến: 59 (danh sách kèm theo)

Số cơ quan, đơn vị có ý kiến góp ý: 19 (danh sách kèm theo)

NỘI DUNG	Ý KIẾN CỦA BỘ, NGÀNH, ĐỊA PHƯƠNG	Ban tiếp thu, giải trình
<p align="center">ĐỀ CƯƠNG LUẬT PHÒNG, CHỐNG BẠO LỰC GIA ĐÌNH</p>	<p>Bộ Tư pháp, đề nghị làm rõ một số quy định trong dự thảo đề cương</p>	<p>Cơ quan soạn thảo tiếp thu và bổ sung các khoản, điểm trong các điều. Nội dung cụ thể của khoản, điểm trong các điều sẽ quy định trong dự thảo Luật sau này.</p>
<p>Căn cứ Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 2013 Quốc hội ban hành Luật Phòng, chống bạo lực gia đình.</p>		
<p align="center">Chương I. NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG</p>	<p>- Trung ương Hội Phụ nữ Việt Nam: + Bổ sung 1 điều về Trách nhiệm phối hợp trong phòng, chống bạo lực gia đình và bảo vệ nạn nhân. Trên thực tế, trách nhiệm phối hợp giữa các Bộ, ngành, cơ quan, tổ chức liên quan ở Trung ương và địa phương về phòng, chống bạo lực gia đình đã được quy định tại Quyết định 21/2016/QĐ-TTg ngày 17/5/2016 của Thủ tướng Chính phủ về Quy chế phối hợp liên ngành phòng, chống bạo lực gia đình nhưng hiệu lực triển khai chưa cao. Do đó, cần pháp điển hóa nội dung này để đảm bảo cơ chế phối hợp liên ngành trong PCBLGD hiệu quả hơn. + Bổ sung 1 điều về Phòng chống BLGD, hỗ trợ bảo vệ đối với một số nhóm nạn nhân đặc biệt. Bởi lẽ, BLGD rất dễ xảy ra và thường không được báo cáo và xử lý kịp thời đối với những</p>	<p>Cơ quan soạn thảo nghiên cứu tiếp thu lồng ghép trong quy định trách nhiệm của cá nhân, cơ quan trong PCBLGD</p>

	<p>nhóm đối tượng phải sống phụ thuộc hoặc bị xã hội kỳ thị và buộc chấp nhận sống chung với BLGD, đặc biệt là nhóm người khuyết tật, người cao tuổi, trẻ em, những người đang được chăm sóc tại các Trung tâm Bảo trợ xã hội.</p> <p>- Sở VH TTDL tỉnh Hà Tĩnh: Bổ sung thêm 1 Điều tại Chương I: Quy định trách nhiệm của người có liên quan hoặc có thái độ thờ ơ để xảy ra BLGD nghiêm trọng.</p>	
<p>Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng</p> <p>1. Phạm vi điều chỉnh</p> <p>2. Đối tượng áp dụng</p>		
<p>Điều 2. Giải thích từ ngữ</p> <p>1. Bạo lực gia đình.</p> <p>2. Mâu thuẫn, tranh chấp trong gia đình</p> <p>3. Thành viên gia đình</p> <p>4. Các dạng bạo lực gia đình</p> <p>5. Cấm tiếp xúc</p> <p>6. Cơ sở trợ giúp nạn nhân BLGD.</p>	<p>- Sở VH TTDL tỉnh Hà Tĩnh:</p> <p>+ Để tạo thuận lợi cho việc hiểu và áp dụng Luật, đề nghị bổ sung vào Điều 2 dự thảo giải thích từ ngữ các cụm từ: "Mô hình về phòng ngừa bạo lực gia đình" được quy định tại Mục 3 Chương II; "cơ sở hỗ trợ nạn nhân BLGD", "cơ sở trợ giúp xã hội" tại Mục 2 Chương III.</p> <p>+ Tại khoản 4 Điều 2, chương I dự thảo có quy định giải thích từ ngữ "Các dạng bạo lực gia đình", tuy nhiên, các dạng bạo lực gia đình cũng đã được quy định cụ thể tại Điều 3 dự thảo. Do đó, đề nghị bỏ khoản 4 Điều 2 để tránh trùng lặp.</p> <p>- Sở VH TTDL Điện Biên: Đề nghị bổ sung thêm 2 khoản:</p> <p>+ Cơ sở tư vấn nạn nhân bị bạo lực gia đình.</p> <p>+ Địa chỉ tin cậy ở cộng đồng.</p> <p>- UBND tỉnh Thanh Hóa: Đề nghị sửa Điều 2 thành các khoản sau:</p> <p>+ Thành viên gia đình;</p> <p>+ Bạo lực gia đình;</p> <p>+ Mâu thuẫn, tranh chấp trong gia đình;</p> <p>+ Dạng bạo lực gia đình;</p> <p>+ Biện pháp bảo vệ, hỗ trợ nạn nhân bạo lực gia đình;</p> <p>+ Cơ sở trợ giúp nạn nhân bạo lực gia đình.</p>	<p>Về ý kiến của Sở VH TTDL tỉnh Hà Tĩnh, cơ quan soạn thảo đã tiếp thu ý bổ sung vào dự thảo. Vấn đề không tiếp thu xin giải trình như sau: Trong luật không đề cập đến cơ sở trợ giúp xã hội nên không giải thích khái niệm này.</p> <p>Giải trình ý kiến về "Các dạng bạo lực gia đình" vì đã đề cập đến tại Điều 3 của dự thảo. Vấn đề này xin giải trình như sau: tại Điều 2 là giải thích khái niệm, còn Điều 3 là nêu về nội hàm của khái niệm, một bên theo quy nạp, một bên theo diễn dịch.</p> <p>Về ý kiến của Sở VH TTDL Điện Biên, cơ quan soạn thảo tiếp thu, chỉnh sửa</p> <p>Về ý kiến của Sở VH TTDL tỉnh Thanh Hóa, cơ quan soạn thảo nghiên cứu tiếp thu và sửa trực tiếp dự thảo.</p>
<p>Điều 3. Các dạng hành vi BLGD</p> <p>1. Dạng bạo lực thể xác</p>	<p>- UBND TP Đà Nẵng: Bổ sung thêm khoản 5 quy định "Các dạng hành vi bạo lực khác"</p>	<p>Về ý kiến của UBND TP Đà Nẵng, Sở VH TTDL Thái Bình và Hà Tĩnh, cơ quan</p>

<p>2. Dạng bạo lực tinh thần 3. Dạng bạo lực kinh tế 4. Dạng bạo lực tình dục</p>	<p>- UBND tỉnh Thanh Hóa: Các dạng hành vi bạo lực gia đình, cần nêu cụ thể, rõ ràng, sát thực tế, có hướng mở để thuận lợi khi áp dụng.</p> <p>- Sở VHTTDL tỉnh Thái Bình: Tại Điều 3 dự thảo Luật Phòng, chống bạo lực gia đình đề nghị bổ sung khoản “5. Các dạng bạo lực gia đình khác theo hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền”. Lý do để dự liệu các dạng bạo lực mới có thể phát sinh mà pháp luật chưa quy định.</p> <p>- Sở VHTTDL tỉnh Hòa Bình: Nên sửa điều 3 thành như sau: Điều 3. Các nhóm hành vi BLGD 1. Bạo lực thể xác 2. Bạo lực tinh thần 3. Bạo lực kinh tế 4. Bạo lực tình dục</p> <p>- Sở VHTTDL tỉnh Hà Tĩnh: Tại Điều 3, chương I dự thảo, để đảm bảo rõ ràng, minh bạch cho việc áp dụng, trong quá trình xây dựng Luật, đề nghị cơ quan soạn thảo liệt kê cụ thể các hành vi thuộc các dạng hành vi BLGD.</p>	<p>soạn thảo tiếp thu chỉnh sửa trực tiếp dự thảo. Về ý kiến của Sở VHTTDL Hòa Bình, cơ quan soạn thảo có cho rằng, bạo lực thể xác, bạo lực tinh thần, .. thực chất là một dạng của bạo lực theo cách hiểu trong khái niệm “bạo lực gia đình”. Vì vậy, việc sử dụng tên gọi là “dạng bạo lực ...” là phù hợp.</p>
<p>Điều 4.Nguyên tắc PCBLGD</p>		
<p>Điều 5.Những hành vi bị cấm</p>	<p>- UBND TP Đà Nẵng: Điều chỉnh thứ tự của Điều 9 “Những hành vi bị cấm” sau Điều 4 “Nguyên tắc PCBLGD” để đảm bảo tính logic và hợp lý hơn.</p> <p>- Sở VHTTDL tỉnh Hà Nam: Tại Chương I, Điều 9 của dự thảo Đề cương Luật phòng, chống bạo lực gia đình cần quy định cụ thể các hành vi bị nghiêm cấm.</p> <p>- Sở VHTTDL tỉnh Hà Tĩnh: Tại Điều 9, Chương I, bổ sung ở chỗ: những hành vi bị “nghiêm” cấm.</p>	<p>Cơ quan soạn thảo đã tiếp thu và chuyển vị trí thứ tự tên điều trong dự thảo.</p>
<p>Điều 6.Quyền và nghĩa vụ của người có hành vi BLGD 1. Các quyền 2. Các nghĩa vụ</p>	<p>- UBND tỉnh Thanh Hóa: Đề nghị sửa lại Điều 5 thành: “Quyền, trách nhiệm và nghĩa vụ của người có hành vi bạo lực gia đình”</p>	<p>Cơ quan soạn thảo đã tiếp thu</p>
<p>Điều 7.Quyền và nghĩa vụ của nạn nhân BLGD 1. Các quyền</p>	<p>- UBND tỉnh Thanh Hóa: Đề nghị sửa lại Điều 6 thành: “Quyền, trách nhiệm và nghĩa vụ của nạn nhân bạo lực gia đình”</p>	<p>Cơ quan soạn thảo đã tiếp thu</p>

2. Các nghĩa vụ	<p>- Sở VH TT tỉnh Quảng Ninh: Về quyền và trách nhiệm của nạn nhân bạo lực gia đình (Điều 6): Đề nghị sửa đổi cụm từ “trách nhiệm” thành “nghĩa vụ” cho tương xứng với quyền và nghĩa vụ của nạn nhân đối với yêu cầu phòng, chống bạo lực gia đình.</p>	
<p>Điều 8. Chính sách của Nhà nước về PCBLGD</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Nguồn kinh phí 2. Xã hội hóa và quỹ hỗ trợ khẩn cấp nạn nhân BLGD. 3. Khuyến khích việc nghiên cứu, sáng tác văn học, nghệ thuật về PCBLGD. 4. Đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ làm công tác PCBLGD các cấp. 5. Bồi thường thiệt hại về tài sản và hỗ trợ tổn hại về sức khỏe cho người trực tiếp tham gia PCBLGD. 	<p>Hội Liên hiệp phụ nữ: + Tại Điều 7 Chính sách của Nhà nước về PCBLGD: Đề nghị bổ sung 1 khoản quy định Thảng hành động quốc gia về phòng chống BLGD. Bởi vì, Thảng hành động quốc gia về phòng, chống bạo lực gia đình đã được triển khai trên cơ sở Quyết định 215/QĐ-TTg ngày 6/2/2014. Do đó, nội dung này cần được chính thức đưa vào Luật nhằm nâng cao hiệu lực và tầm ảnh hưởng cho việc truyền thông, thay đổi nhận thức của toàn xã hội.</p> <p>- Sở VH TTDL tỉnh Cần Thơ: Mục 6. Khen thưởng và kỷ luật</p> <p>- Sở VH TTDL Bắc Kạn: Tại khoản 5 đề nghị thêm cụm từ: "Khen thưởng đối với người có thành tích trong phòng, chống bạo lực gia đình" thành "Khen thưởng đối với người có thành tích trong phòng, chống bạo lực gia đình; bồi thường thiệt hại về tài sản và hỗ trợ tổn hại về sức khỏe cho người trực tiếp tham gia phòng, chống bạo lực gia đình".</p> <p>- Sở VH TTDL tỉnh Hà Tĩnh: Tại khoản 5 Điều 7, chương I quy định chính sách của Nhà nước về PCBLGD có nội dung "bồi thường thiệt hại về tài sản và hỗ trợ tổn hại về sức khỏe cho người trực tiếp tham gia PCBLGD". Tuy nhiên, việc sử dụng cụm từ “bồi thường thiệt hại” trong trường hợp này là chưa phù hợp với Luật Trách nhiệm bồi thường của nhà nước, vì theo quy định, trách nhiệm bồi thường thiệt hại thuộc về người (cơ quan, tổ chức) gây thiệt hại, do đó, đề nghị cơ quan soạn thảo xem xét chỉnh sửa theo hướng “hỗ trợ thiệt hại về tài sản...”.</p> <p>- Sở VH TTDL tỉnh Hòa Bình: Luật PCBLGD chưa có quy định chi trả chế độ cho những người tham gia công tác PCBLGD cụ thể; chưa có quy định hỗ trợ đền bù thiệt hại trong các trường hợp người có hành vi bạo lực không đủ khả năng về kinh tế để</p>	Cơ quan soạn thảo đã tiếp thu ý kiến của các cơ quan góp ý cho điều này.

	<p>đền bù cho cá nhân, tổ chức tham gia công tác PCBLGD bị thiệt hại như: cán bộ tham gia can ngăn hành vi BLGD, bị thiệt hại về tài sản (như vỡ điện thoại, hỏng xe máy, vỡ mũ bảo hiểm,...) => Nên sửa đổi, bổ sung những chế độ đặc thù đối với người tham gia trực tiếp can ngăn BLGD trong Luật PCBLGD.</p>	
<p>Điều 9. Hợp tác quốc tế về PCBLGD</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Khuyến khích hợp tác quốc tế 2. Nội dung hợp tác quốc tế 		
<p style="text-align: center;">Chương II. PHÒNG NGỪA BẠO LỰC GIA ĐÌNH Mục 1. THÔNG TIN, TUYÊN TRUYỀN VỀ PHÒNG, CHỐNG BẠO LỰC GIA ĐÌNH</p>		
<p>Điều 10. Nguyên tắc và mục đích, yêu cầu của thông tin, tuyên truyền về PCBLGD</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Nguyên tắc 2. Mục đích 3. Yêu cầu 		
<p>Điều 11. Đối tượng, nội dung thông tin, tuyên truyền về PCBLGD</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Đối tượng thông tin, tuyên truyền 2. Nội dung thông tin, tuyên truyền 		
<p>Điều 12. Các hình thức thông tin, tuyên truyền về PCBLGD</p>		
<p style="text-align: center;">Mục 2. HÒA GIẢI TRONG PHÒNG, CHỐNG BẠO LỰC GIA ĐÌNH</p>		
<p>Điều 13. Nguyên tắc hòa giải trong PCBLGD</p>		
<p>Điều 14. Hoà giải do gia đình, dòng họ tiến hành</p>		

Điều 15. Hoà giải do cơ quan, tổ chức tiến hành		
Điều 16. Hoà giải do tổ chức hòa giải ở cơ sở tiến hành		
<p style="text-align: center;">Mục 3. TƯ VẤN, GÓP Ý, PHÊ BÌNH TRONG CỘNG ĐỒNG DÂN CƯ VÀ MÔ HÌNH VỀ PHÒNG NGỪA BẠO LỰC GIA ĐÌNH</p>	<p>- Sở VH TTDL tỉnh Hà Nam: Tại Chương II, mục 3 của dự thảo Đề cương Luật phòng, chống bạo lực gia đình nên thay cụm từ “<i>Tư vấn, góp ý, phê bình trong cộng đồng dân cư và mô hình về phòng ngừa bạo lực gia đình</i>” bằng cụm từ “<i>Tư vấn, góp ý, phê bình trong cộng đồng dân cư và mô hình về phòng, chống bạo lực gia đình</i>”.</p>	<p>Cơ quan soạn thảo giải trình như sau: Mục 3 tập trung các quy định về hoạt động phòng ngừa (PHÒNG) nên các quy định trong mục này chỉ đề cập đến nhiệm vụ phòng. Mặt khác, mô hình phòng, chống bạo lực gia đình ở cộng đồng hiện nay cũng chỉ tập trung vào hoạt động phòng ngừa, vì vậy việc đặt tên “<i>Mô hình phòng, ngừa bạo lực gia đình</i>” sẽ phù hợp hơn.</p>
Điều 17. Tư vấn về gia đình ở cơ sở 1. Hình thức tư vấn 2. Nội dung tư vấn 3. Đối tượng được tư vấn 4. Tổ chức, cá nhân thực hiện tư vấn 5. Chính sách của nhà nước với người tham gia tư vấn về PCBLGD.	<p>- UBND tỉnh Thanh Hóa: Đề nghị sửa lại Điều 17 thành các khoản sau: + Đối tượng được tư vấn; + Tổ chức, cá nhân thực hiện tư vấn; + Nội dung, hình thức tư vấn; + Chính sách của nhà nước đối với người tham gia tư vấn về PCBLGD.</p>	<p>Cơ quan soạn thảo tiếp thu</p>
Điều 18. Góp ý, phê bình trong cộng đồng dân cư 1. Đối tượng bị góp ý, phê bình trong cộng đồng dân cư 2. Hình thức góp ý, phê bình 4. Tổ chức, cá nhân tham gia góp ý, phê bình người có hành vi BLGD. 5. Các biện pháp đảm bảo góp ý, phê bình trong cộng đồng dân cư.	<p>- UBND tỉnh Thanh Hóa: Đề nghị sửa lại Điều 18 thành các khoản sau: + Đối tượng bị góp ý, phê bình; + Tổ chức, cá nhân tham gia góp ý, phê bình; + Nội dung, hình thức góp ý, phê bình.</p>	<p>Cơ quan soạn thảo đã tiếp thu.</p>
Điều 19. Mô hình PCBLGD 1. Phạm vi và nguyên tắc hoạt động của Mô hình 2. Nội dung hoạt động và hình thức hoạt động	<p>- Sở VH TTDL Đắk Lắk: đề nghị bổ sung quy định về cơ cấu tổ chức thành phần, tiêu chuẩn của người tham gia hoạt động mô hình phòng, chống bạo lực gia đình và thẩm quyền thành lập, củng cố, kiện toàn, chấm dứt hoạt động mô hình PCBLGD.</p>	<p>Cơ quan soạn thảo đã tiếp thu.</p>

<p style="text-align: center;">Chương III. BẢO VỆ VÀ HỖ TRỢ NẠN NHÂN BẠO LỰC GIA ĐÌNH</p> <p style="text-align: center;">Mục 1. CÁC BIỆN PHÁP BẢO VỆ, HỖ TRỢ NẠN NHÂN BẠO LỰC GIA ĐÌNH</p>	<p>- Trung ương Hội Phụ nữ Việt Nam:</p> <p>+ Đề nghị nghiên cứu bổ sung 1 điều quy định về các yêu cầu bảo vệ nạn nhân bị BLGD, trong đó quy định rõ các cấp độ bảo vệ và hỗ trợ nạn nhân (gồm có các cấp độ phòng ngừa; cấp độ hỗ trợ bảo vệ và cấp độ can thiệp bảo vệ) và các yêu cầu bảo vệ nạn nhân ở mỗi cấp độ.</p> <p>+ Việc bổ sung quy định này nhằm bảo vệ nạn nhân một cách kịp thời, phù hợp, đồng thời khắc phục tình trạng vụ việc BLGD không được báo cáo và chỉ đạo xử lý dứt điểm.</p> <p>+ Nghiên cứu bổ sung một số quy định nhằm đảm bảo, đáp ứng quyền của nạn nhân BLGD được hỗ trợ hòa nhập cộng đồng bền vững, bảo đảm quyền nạn nhân, quyền công dân và quyền con người.</p> <p>+ Quy định về hỗ trợ nạn nhân BLGD trong việc trình báo, điều kiện về sử dụng công nghệ thông tin trong lấy và lưu giữ lời khai, hạn chế trực tiếp đối chất; có quy định về quy trình điều tra, truy tố, xét xử thân thiện vụ việc BLGD.</p> <p>+ Quy định hỗ trợ nạn nhân BLGD hòa nhập cộng đồng bền vững; ví dụ: quy định về chuyển tuyến trong cung cấp dịch vụ hỗ trợ nạn nhân bị BLGD, phục hồi và hòa nhập cho nạn nhân BLGD (về các dịch vụ hỗ trợ cho nạn nhân BLGD để ổn định về nơi ở, sinh kế, tham gia hoạt động xã hội, trợ giúp tâm lý, pháp lý,..)</p>	<p>Cơ quan soạn thảo đã tiếp thu.</p>
<p>Điều 20. Phát hiện, báo tin về BLGD</p> <p>1. Trách nhiệm của người phát hiện vụ việc BLGD</p> <p>2. Trách nhiệm của người khi nhận tin báo về BLGD</p> <p>3. Hình thức báo tin về BLGD</p> <p>4. Xử lý tin báo về BLGD</p>	<p>- UBND tỉnh Thanh Hóa: Đề nghị sửa lại khoản 4, Điều 20 thành: “Tiếp nhận, xử lý, giải quyết tin báo về bạo lực gia đình”</p>	<p>Cơ quan soạn thảo đã tiếp thu.</p>
<p>Điều 21. Biện pháp ngăn chặn</p>		
<p>Điều 22. Biện pháp bảo vệ nạn nhân BLGD</p>		
<p>Điều 23. Cấm tiếp xúc</p>	<p>- Sở VH TTDL tỉnh Hòa Bình:</p>	<p>Cơ quan soạn thảo tiếp thu, tuy nhiên vẫn đề</p>

<p>1. Những trường hợp áp dụng biện pháp cấm tiếp xúc</p> <p>2. Thẩm quyền cấm tiếp xúc</p> <p>3. Thời hạn cấm tiếp xúc</p> <p>4. Hủy bỏ quyết định cấm tiếp xúc</p> <p>5. Vi phạm quyết định cấm tiếp xúc</p>	<p>+ Tại Điểm a, Khoản 1, Điều 20 và 21 Luật PCBLGD quy định điều kiện để áp dụng biện pháp cấm tiếp xúc là phải “<i>Có đơn yêu cầu của nạn nhân BLGD, người giám hộ hoặc người đại diện hợp pháp hoặc cơ quan, tổ chức có thẩm quyền; trường hợp cơ quan, tổ chức có thẩm quyền có đơn yêu cầu thì phải có sự đồng ý của nạn nhân BLGD</i>”. Những quy định khá rắc rối, yêu cầu nhiều thủ tục gây ra trở ngại rất lớn cho việc áp dụng biện pháp cấm tiếp xúc đối với thủ phạm gây BLGD và bảo vệ nạn nhân bị BLGD. Có những nạn nhân bị thủ phạm hoặc người nhà ngăn cản, thậm chí đe dọa nếu viết đơn hoặc tố cáo hành vi bạo lực với chính quyền, vậy nên nhiều người chọn cách im lặng. => Nên điều chỉnh lại: Bỏ quy định tại Điểm a, Khoản 1, Điều 20 và Điều 21 của Luật PCBLGD.</p> <p>+ Tại Điểm c, Khoản 1, Điều 20 Luật PCBLGD quy định “Người có hành vi bạo lực gia đình và nạn nhân bạo lực gia đình <u>có nơi ở khác nhau trong thời gian cấm tiếp xúc</u>”. Trong thực tế, người ra khỏi nhà lại là nạn nhân BLGD. Họ phải đối mặt với nguy cơ bạo lực kép (bạo lực gia đình và bạo lực xã hội). => Nên sửa lại thành: Người có hành vi bạo lực gia đình phải áp dụng biện pháp cấm tiếp xúc tại nơi ở khác trong thời gian cấm tiếp xúc.</p>	<p>Sở VH TTDL tỉnh Hòa Bình nêu thuộc về nội dung các điều khoản. Trong phạm vi đề cương Luật, cơ quan soạn thảo giữ nguyên như dự thảo.</p>
<p>Điều 24. Giám sát thực hiện quyết định cấm tiếp xúc</p>		
<p>Điều 25. Chăm sóc, hỗ trợ nạn nhân BLGD</p> <p>1. Tại các cơ sở hỗ trợ nạn nhân BLGD</p> <p>2. Chi phí cho chăm sóc nạn nhân BLGD</p> <p>3. Yêu cầu đối với nhân viên chăm sóc nạn nhân BLGD.</p>	<p>- Sở VH TTDL tỉnh Lâm Đồng: Đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu điều chỉnh khoản 1, Điều 25, Chương III “<i>Tại các cơ sở hỗ trợ nạn nhân BLGD</i>” thành “<i>Tại các cơ sở trợ giúp nạn nhân bạo lực gia đình</i>” cho thống nhất với khoản 1, Điều 27 “<i>Cơ sở trợ giúp nạn nhân bạo lực gia đình</i>”.</p> <p>- Sở VH TTDL tỉnh Đồng Nai: Khoản 1, Điều 25 (Chương III) của Dự thảo Đề cương Luật Phòng, chống bạo lực gia đình đề nghị sửa lại là “<i>Tại các cơ sở trợ giúp nạn nhân bạo lực gia đình</i>”. Bởi vì, theo Điều 26 của Luật Phòng, chống bạo lực gia đình thì cơ sở trợ giúp nạn nhân bạo lực gia đình gồm 5 cơ sở: cơ sở khám bệnh, chữa bệnh; cơ sở bảo trợ xã hội; cơ sở hỗ trợ</p>	

	<p>nạn nhân bạo lực gia đình; cơ sở tư vấn về phòng, chống bạo lực gia đình; địa chỉ tin cậy cộng đồng. Vì vậy, để chăm sóc, hỗ trợ tốt nhất cho nạn nhân bạo lực gia đình, đề nghị cơ quan soạn thảo quy định theo hướng nạn nhân bạo lực gia đình được hỗ trợ tại các cơ sở trợ giúp nạn nhân bạo lực gia đình.</p>	
<p>Điều 26. Hỗ trợ khẩn cấp các nhu cầu thiết yếu cho nạn nhân BLGD</p> <p>1. Hỗ trợ nhu cầu thiết yếu cho nạn nhân BLGD</p> <p>2. Quỹ hỗ trợ khẩn cấp các nhu cầu thiết yếu cho nạn nhân BLGD.</p>	<p>- Sở VH TTDL tỉnh Hòa Bình: Tại Khoản 3, Điều 26, Luật PCBLGD quy định: “Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn hoạt động trợ giúp nạn nhân của các cơ sở trợ giúp nạn nhân bạo lực gia đình” và tại Chương V, Nghị định số 08/2009/NĐ-CP ngày 04/02/2009 trong đó, các điều kiện để thành lập các cơ sở trợ giúp nạn nhân BLGD phải đảm bảo như: Điều 14 “Cơ sở hỗ trợ nạn nhân BLGD có cơ sở vật chất tối thiểu; có diện tích tối thiểu là 30m²; nhân viên tư vấn phải có chứng chỉ nghiệp vụ chăm sóc, tư vấn về PCBLGD;...”. Những quy định này là nguyên nhân chính dẫn đến các cơ sở trợ giúp nạn nhân bạo lực gia đình không được thành lập trong những năm qua. => Nên điều chỉnh lại các điều kiện và tiêu chuẩn cho phù hợp để các cơ sở trợ giúp nạn nhân triển khai có hiệu quả.</p> <p>- Sở VH TTDL tỉnh Hà Tĩnh: Tại Điều 26, chương I, đề nghị bổ sung quy định về các trường hợp được hỗ trợ khẩn cấp các nhu cầu thiết yếu cho nạn nhân BLGD để tạo thuận lợi trong thực tiễn thi hành Luật.</p>	<p>Cơ quan soạn thảo tiếp thu.</p>
<p>Mục 2. CƠ SỞ TRỢ GIÚP NẠN NHÂN BẠO LỰC GIA ĐÌNH, NGƯỜI CÓ HÀNH VI BẠO LỰC GIA ĐÌNH</p>	<p>- UBND TP Đà Nẵng: Bổ sung thêm nội dung "trợ giúp người có hành vi BLĐ vì tại mục 2, chương III quy định về Cơ sở trợ giúp nạn nhân bạo lực gia đình, người có hành vi bạo lực gia đình nhưng từ Điều 27 đến Điều 32 không có nội dung này. Đồng thời, cũng tại mục 2, chương III, đề nghị nghiên cứu tách riêng nội dung "Xây dựng cơ sở dữ liệu về gia đình và PCBLGD để phù hợp giữa các nội dung.</p> <p>- Sở VH TTDL tỉnh Yên Bái: Đề nghị sử dụng cụm từ cơ sở trợ giúp nạn nhân bạo lực gia đình, người có hành vi bạo lực gia đình và xây dựng cơ sở dữ liệu thành cụm từ “<i>Cơ sở trợ giúp, tư vấn về phòng, chống bạo lực gia đình và xây dựng cơ sở dữ liệu về phòng, chống bạo lực gia đình</i>”.</p>	

	- Sở VHTTDL tỉnh Hà Tĩnh: Đề nghị bỏ nội dung “người có hành vi bạo lực gia đình” tại tên Mục 2 Chương III vì trong nội dung của Mục không quy định về vấn đề trên. Chương V, nên cụ thể hóa, làm rõ quy định về mức xử phạt, xử lý các hành vi vi phạm Luật Phòng, chống bạo lực gia đình (tránh quy định chung chung như Luật năm 2007).	
Điều 27. Cơ sở trợ giúp nạn nhân BLGD 1. Cơ sở trợ giúp nạn nhân BLGD 2. Chính phủ quy định chi tiết		
Điều 28. Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh		
Điều 29. Cơ sở bảo trợ xã hội và cơ sở trợ giúp xã hội		
Điều 30. Cơ sở hỗ trợ nạn nhân BLGD và cơ sở tư vấn về PCBLGD		
Điều 31. Địa chỉ tin cậy ở cộng đồng		
Điều 32. Cơ sở dữ liệu về gia đình và PCBLGD 1. Nội dung cơ sở dữ liệu 2. Trách nhiệm cung cấp dữ liệu về gia đình và PCBLGD 3. Cơ chế phối hợp chia sẻ dữ liệu về gia đình và PCBLGD 4. Chính phủ quy định chi tiết	- Sở VHTTDL tỉnh Đồng Nai: Đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu bổ sung hoặc chuyển nội dung quy định tại Điều 32 (Cơ sở dữ liệu về gia đình và phòng, chống bạo lực gia đình), mục 2, Chương III vào Chương I. Những quy định chung. Bởi vì, công tác xây dựng cơ sở dữ liệu về gia đình và phòng, chống bạo lực gia đình có vai trò quan trọng trong thực hiện Luật Phòng, chống bạo lực gia đình, hơn nữa nội hàm của Chương II là bảo vệ và hỗ trợ nạn nhân bạo lực gia đình nên việc quy định xây dựng cơ sở dữ liệu về gia đình và phòng, chống bạo lực nếu ở Chương I sẽ phù hợp hơn.	Cơ quan soạn thảo tiếp thu và chuyển quy định này xuống Chương IV.
Chương IV. QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VÀ TRÁCH NHIỆM CỦA CÁ NHÂN, GIA ĐÌNH, CƠ QUAN, TỔ CHỨC TRONG PHÒNG, CHỐNG BẠO LỰC GIA ĐÌNH VÀ XÂY DỰNG CƠ SỞ DỮ LIỆU	- Trung ương Hội Phụ nữ Việt Nam: + Đề nghị nên sắp xếp lại thứ tự của các cơ quan chịu trách nhiệm trong PC BLGD theo hướng: trách nhiệm của các cơ quan quản lý nhà nước rồi đến trách nhiệm của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên. + Đề nghị tách nhiệm của ngành Công an thành 1 điều quy định riêng. Bởi vì, ngành Công an là cơ quan được tiếp nhận tin báo ban đầu, đồng thời là cơ quan quan trọng trong bảo vệ an	Cơ quan soạn thảo tiếp thu.

	toàn cho nạn nhân BLGD.	
Điều 33. Trách nhiệm của cá nhân	<p>- UBND tỉnh Thanh Hóa: Từ Điều 33 đến Điều 41: Đề nghị quy định chi tiết hơn trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức có thẩm quyền trong phòng, chống BLGD, quy định những biện pháp xử lý cơ quan, tổ chức, người có thẩm quyền không thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ trong công tác phòng, chống BLGD, để các vụ việc xảy ra liên tục kéo dài, không phát hiện và có biện pháp can thiệp kịp thời.</p> <p>Lý do: Luật Phòng, chống BLGD năm 2007 chỉ quy định chung về trách nhiệm của các cá nhân, cơ quan, tổ chức trong thi hành Luật, mà không đề ra cơ chế cho việc thực thi trong thực tế. Mặc dù Nghị định 167/2013/NĐ-CP đã bổ sung một số biện pháp xử lý nghiêm cán bộ, cơ quan, tổ chức phòng, chống BLGD có hành vi vi phạm trong phòng, chống BLGD, nhưng Nghị định chưa quy định bất cứ một hình thức xử phạt nào cho những hành vi dung túng, bao che, không xử lý, xử lý không đúng quy định của pháp luật các hành vi bạo lực gia đình.</p>	
Điều 34. Trách nhiệm của gia đình		
Điều 35. Trách nhiệm của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên	<p>- UBND tỉnh Thanh Hóa: Đề nghị quy định Điều 37 theo hướng như sau: Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên phối hợp thực hiện công tác tuyên truyền, giáo dục, phổ biến, vận động Nhân dân, hội viên, đoàn viên chấp hành nghiêm túc pháp luật về phòng, chống BLGD, Hôn nhân và gia đình, Bình đẳng giới. Tham gia phòng, chống BLGD, chăm sóc, hỗ trợ và bảo vệ nạn nhân BLGD. Giám sát việc thực hiện pháp luật về phòng, chống BLGD; kiến nghị những biện pháp cần thiết với các cơ quan nhà nước có liên quan để thực hiện hiệu quả phòng, chống BLGD</p>	
Điều 36. Trách nhiệm của Hội Liên hiệp phụ nữ Việt Nam		
Điều 37. Cơ quan quản lý nhà nước về PCBLGD	<p>- Sở VHTTDL tỉnh Hòa Bình: Tại Khoản 5, Điều 35, Luật PCBLGD quy định “Hàng năm, trong báo cáo của UBND cấp xã trước Hội đồng nhân dân cùng cấp về tình hình kinh tế - xã hội phải có nội dung về tình hình và kết quả phòng, chống bạo</p>	Về ý kiến của Sở VHTTDL tỉnh Hòa Bình, Cơ quan soạn thảo giải trình như sau, tại khoản 5 Điều 35 Luật PCBLGD đã nêu rõ trách nhiệm của UBND cấp xã nên không cần

	<p>lực gia đình tại địa phương” nhưng trong 12 năm thi hành Luật, không địa phương nào đưa nội dung PCBLGD vào báo cáo Hội đồng nhân dân cùng cấp như quy định vì Bộ VHTTDL không hướng dẫn.</p> <p>- Sở VHTTDL tỉnh Yên Bái: Đề nghị chuyển Điều 39 lên trước Điều 37 để đảm bảo theo thứ tự trách nhiệm chung, trách nhiệm cụ thể của các Bộ, ngành.</p> <p>- Sở VHTTDL Đồng Tháp: Đề nghị thay đổi như sau: Điều 37. Trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức</p>	hướng dẫn.
Điều 38. Nội dung quản lý nhà nước về PCBLGD	- Sở VHTTDL Đồng Tháp: Đề nghị thay đổi như sau: Điều 38. Trách nhiệm của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên	
Điều 39. Trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức	- Sở VHTTDL Đồng Tháp: Đề nghị thay đổi như sau: Điều 39. Trách nhiệm của Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam	Cơ quan soạn thảo tiếp thu.
	- Sở VHTTDL Đồng Tháp: Đề nghị bổ sung thêm: Điều 48. Trách nhiệm của UNBN các cấp (thay đổi thứ tự các Điều cho phù hợp sau khi bổ sung).	Cơ quan soạn thảo tiếp thu.
Điều 40. Trách nhiệm của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch		
Điều 41. Trách nhiệm của Bộ Y tế		
Điều 42. Trách nhiệm của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội		
Điều 43. Trách nhiệm của Bộ Giáo dục và Đào tạo, nhà trường và các cơ sở giáo dục khác thuộc hệ thống giáo dục quốc dân		
Điều 44. Trách nhiệm của Bộ Thông tin và Truyền thông và các cơ quan thông tin đại chúng		
Điều 45. Trách nhiệm Bộ Tài chính	- Sở VHTT Bình Định: Tại trang 4, Điều 45: Đề nghị bổ sung thêm từ “của” sau từ “trách nhiệm” để quy định rõ trách nhiệm được nêu trong Luật thuộc về Bộ Tài chính. Nội dung câu viết lại hoàn chỉnh: “Trách nhiệm của Bộ Tài chính”	Cơ quan soạn thảo tiếp thu.
Điều 46. Trách nhiệm của Bộ Tư pháp		

Điều 47. Trách nhiệm của cơ quan Công an, Tòa án, Viện kiểm sát		
Chương V XỬ LÝ VI PHẠM PHÁP LUẬT VỀ PHÒNG, CHỐNG BẠO LỰC GIA ĐÌNH VÀ KHIẾU NẠI, TỔ CÁO		Về ý kiến của Bộ Tư pháp, cơ quan soạn thảo giải trình như sau, tên chương V được giữ nguyên như Luật hiện hành. Các quy định trong Chương này mang tính đặc thù và không quy định lại các nội dung đã có trong văn bản Luật có liên quan.
<p>Điều 48. Xử lý người có hành vi vi phạm pháp luật về PCBLGD</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Các hình thức xử lý 2. Đối tượng bị xử lý 3. Chính phủ quy định chi tiết Điều này <p>Điều 49. Áp dụng các biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn, đưa vào cơ sở giáo dục, trường giáo dưỡng</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Đối tượng áp dụng biện pháp giáo dục 2. Điều kiện áp dụng biện pháp giáo dục 3. Nội dung giáo dục người có hành vi BLGD tại xã/phường/thị trấn và cơ sở giáo dục, trường giáo dưỡng 4. Chính phủ quy định chi tiết Điều này. 	<p>- UBND tỉnh Thanh Hóa: Tại Điều 48: xử lý người có hành vi, vi phạm pháp luật về phòng, chống BLGD, cần tăng hình thức xử lý để đảm bảo răn đe, giáo dục người có hành vi bạo lực gia đình, cũng như giáo dục phòng ngừa chung. Ngoài ra, cần gắn trách nhiệm chính của cơ quan pháp luật liên quan đến bảo vệ nạn nhân BLGD, nhất là phụ nữ và trẻ em.</p> <p>- UBND TP Đà Nẵng: Tại tiêu đề Điều 49 và khoản 3 Điều 49, bổ sung thêm từ “bắt buộc” vào sau cụm từ “Cơ sở giáo dục” để thống nhất với quy định của Luật xử lý vi phạm hành chính.</p> <p>- Sở VH TTDL tỉnh Đồng Nai: Ở Chương V. Quy định về quản lý nhà nước và trách nhiệm của cá nhân, gia đình, cơ quan, tổ chức trong phòng, chống bạo lực gia đình. Đề nghị cơ quan soạn thảo bổ sung thêm điều luật quy định riêng về trách nhiệm, nội dung của UBND các cấp trong công tác phòng, chống bạo lực gia đình. Bởi vì, trong thực tế UBND các cấp là cơ quan quản lý nhà nước về công tác gia đình ở địa phương, là cấp trực tiếp thực thi Luật và cũng là cấp quan trọng nhất trong công tác phòng, chống bạo lực gia đình.</p> <p>- Sở VH TTDL tỉnh Hà Tĩnh:</p> <p>+ Tại Mục 5 dự thảo Báo cáo đánh giá tác động của chính sách có nêu việc hoàn thiện các quy định về biểu dương, khen thưởng đối với các tổ chức, cá nhân có thành tích trong công tác PCBLGD. Tuy nhiên, tại dự thảo chưa có quy định về nội dung này, đề nghị xem xét bổ sung.</p> <p>+ Đề nghị chuyển Điều 39 vào sau Điều 47 để thống nhất trong</p>	Cơ quan soạn thảo tiếp thu

	việc quy định trách nhiệm của cơ quan, tổ chức rồi mới đến trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức. + Tại điều 49 đề nghị bổ sung thay thế cụm từ “cơ sở giáo dục” thành “cơ sở giáo dục bắt buộc”.	Về ý kiến của Sở VHTTDL Hà Tĩnh, cơ quan soạn thảo đã tiếp thu và bổ sung trong quy định về chính sách
Điều 50. Khiếu nại, tố cáo và giải quyết khiếu nại, tố cáo		
Chương VI. ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH		
Điều 51. Hiệu lực thi hành Luật này có hiệu lực thi hành từ ngày tháng năm. Luật này thay thế Luật PCBLGD ban hành ngày 21/11/2007.		
Điều 52. Hướng dẫn thi hành Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật này.		